TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2018/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 và văn bản đồng ý với kết quả hòa giải nhận ngày 20/8/2018 của đương sự vắng mặt, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2017/TLST – DS ngày 23/10/2017 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng; hợp đồng thế chấp tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng P.

Địa chỉ: Số 25A phố Cát Linh, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Quang Tr - Q. Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Ch - Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Khánh Hòa - Ninh Thuận (theo văn bản ủy quyền số 644/GUQ.NHPT – PC ngày 28/3/2017 và số 2952/GUQ.NHPT - PC ngày 07/12/2017).

Người được ủy quyền lại: Ông Bùi N- Phó giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Khánh Hòa - Ninh Thuận (theo văn bản ủy quyền số 08/GUQ – NHPT. KHO – NTH ngày 03/4/2017 và số 25/GUQ.NHPT.KHO - NTH ngày 18/12/2017).

Địa chỉ: Số 28 đường 16/4, thành phố P, Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam: Ông Trần Viết H – Luật sư văn phòng luật sư Công lý Hà Nội, đoàn luật sư Hà Nội.

Địa chỉ: Phòng 402, số 60 đường Miếu Đầm, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải Thương mại Tân Đại D.

Địa chỉ trụ sở: lô TM 20 – 37 khu K1, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Văn phòng giao dịch: Số 74 đường số 10, phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Xuân H - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Bình M, sinh năm 1961 - Phó giám đốc (theo văn bản ủy quyền số 15/2018/GUQ ngày 25/7/2018).

Địa chỉ: 374 Hàng Cót, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải S (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn V – Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Số 44 đường Phạm Hữu Lầu, phường P, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ gốc và nợ lãi, chi phí phát sinh:

Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng P các khoản nợ gốc, nợ lãi và các chi phí phát sinh đến ngày 20/6/2018 là: 1.014.668.351.224[đ] *(Một ngàn không trăm mười bốn tỷ sáu trăm sáu mươi tám triệu ba trăm năm mươi mốt ngàn hai trăm hai mươi bốn đồng),* trong đó:

+ Nợ gốc: 390.713.000.000[đ];
+ Chi phí lai dắt 02 tàu (New Ocean 08 và 09): 300.000.000[đ];
+ Chi phí giám định kỹ thuật 04 tàu (New Ocean 08, 09, 27, 45): 38.194.000[đ];
+ Chi phí neo đậu 03 tàu (New Ocean 08, 09, 27): 3.516.000.000[đ];
+ Chi phí bảo vệ 03 tàu (New Ocean 08, 09, 27): 320.000.000[đ];
+ Nợ lãi quá hạn: 619.781.157.224[đ].

Theo các Hợp đồng tín dụng :

Hợp đồng tín dụng số 02/2008/HĐTD ngày 06/3/2008 kèm Phụ lục Hợp đồng vay vốn TDĐT của Nhà nước số 03/2008/PL-HĐTD-NHPT PC ngày 10/6/2008; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung vay vốn TDĐT của Nhà nước số 03/2009/HĐTD-NHPT PC ngày 03/6/2009; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung vay vốn TDĐT của Nhà nước số 02/2010/HĐTD-NHPT PC ngày 20/01/2010; Hợp đồng TDĐT sửa đổi, bổ sung số 07/2011/HĐTDSĐBS-NHPT.NTH ngày 30/11/2011;

Hợp đồng tín dụng đầu tư bổ sung: Hợp đồng vay vốn theo chương trình cho vay thí điểm số 02/2008/HĐTĐ-NHPT PC ngày 17/6/2008; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung cho vay thí điểm số 03/2009/HĐTDTĐ-NHPT PC ngày 07/5/2009; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung vay vốn theo chương trình cho vay thí điểm số 02-03B/2010/HĐTDTĐ-NHPT PC ngày 20/01/2010; Hợp đồng Tín dụng đầu tư bổ sung số 01/2012/HĐTDĐT-NHPT ngày 12/01/2012;

Hợp đồng vay vốn TDĐT phát triển của Nhà nước số 01/2008/HĐTD ngày 06/3/2008; Phụ lục Hợp đồng vay vốn TDĐT phát triển của Nhà nước số 02/2008/PL-HĐTD-NHPT PC ngày 10/6/2008;Hợp đồng sửa đổi, bổ sung vay vốn TDĐT phát triển của Nhà nước số 02/2009/HĐTD-NHPT PC ngày 03/6/2009;Hợp đồng sửa đổi, bổ sung vay vốn TDĐT phát triển của Nhà nước số 01/2010/HĐTD-NHPT PC ngày 20/01/2010;Hợp đồng tín dụng đầu tư sửa đổi, bổ sung số 08/2011/HĐTDSĐBS-NHPT.NTH ngày 30/11/2011;

Hợp đồng tín dụng đầu tư bổ sung: Hợp đồng vay vốn theo chương trình cho vay thí điểm số 01/2008/HĐTĐ-NHPT PC ngày 17/6/2008; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung cho vay thí điểm số 02/2009/HĐTDTĐ-NHPT PC ngày 07/5/2009; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung vay vốn theo chương trình cho vay thí điểm số 01-02B/2010/HĐTDTĐ-NHPT PC ngày 20/01/2010; Hợp đồng tín dụng đầu tư bổ sung số 02/2012/HĐTDĐT-NHPT ngày 12/01/2012.

Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 21/6/2018 theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Tiếp tục duy trì các tài sản thế chấp hình thành sau đầu tư để đảm bảo thi hành án đối với:

2.1. Tàu New Ocean 45, chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D. Đặc điểm: hô hiệu/ số IMO: không, trọng tải toàn phần 5385.30 tấn, số đăng ký VN – 13. ĐĐ –VT (CL), tổ chức đăng kiểm: VR + CC. Hải Hưng; Theo các giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 05/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP ngày 06/3/2008; Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-13.ĐĐ-VT (CL) ngày 29/9/2008; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 05/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP(CL) ngày 29/9/2008;(tàu chưa hoàn thành theo biên bản kiểm tra tài sản bảo đảm tiền vay ngày 24/5/2018 của Ngân hàng P)

2.2. Tàu New Ocean 27, chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D. Đặc điểm: hô hiệu/ số IMO : 3W P F/ 9551844; trọng tải toàn phần 5538.50 tấn, số đăng ký VN – 3032 – VT, ngày 12/12/2009, cảng đăng ký: Hải phòng, số giấy CNĐKTB 2296/ĐK – 2009.HP, tổ chức đăng kiểm:Việt Nam; Theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-12.ĐĐ-VT (CL) ngày 29/9/2008; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 04/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP ngày 06/3/2008; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 04/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP(CL) ngày 29/9/2008; Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển Việt Nam số VN-3032-VT ngày 10/10/2011; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 138/ĐKTC-2011.HP ngày 10/10/2011; (tàu đang hoạt động theo biên bản kiểm tra tài sản bảo đảm tiền vay ngày 28/5/2018 của Ngân hàng P).

Theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư số 03/2008/HĐTCTS-TB ngày 04/3/2008; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư số 06/2008/PL-HĐTCTS-PC ngày 29/9/2008; Phụ lục Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư số 09/2011/PL-HĐTCTS-NHPT.NTH ngày 05/9/2011; Văn bản thỏa thuận số 09/2014/BBTTSĐHĐTC-NHPT.NTH ngày 30/12/2014“ sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư số 03/2008/HĐTCTS-TB ngày 04/3/2008, được công chứng tại Văn phòng Công chứng An Khang số 2764/TCNH-VPCCAK ngày 30/12/2014 đối với tàu New Ocean 45, Tàu New Ocean 27;

2.3. Tàu New Ocean 08, chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D. Đặc điểm: hô hiệu/ số IMO: XVHQ/ 9551832; trọng tải toàn phần 7.097,980 tấn, số đăng ký HP – BUL – 002233 – 3, cảng đăng ký: Hải phòng, tổ chức đăng kiểm: Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký chính thức số : HP –BUL – 002233 – 3, ngày 12/12/2016; Theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-10.ĐĐ-VT (CL) ngày 29/9/2008; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 02/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP ngày 06/3/2008; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 02/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP (CL) ngày 29/9/2008), (tàu đã hoàn thành theo biên bản kiểm tra tài sản bảo đảm tiền vay ngày 24/5/2018 của Ngân hàng P).

2.4. Tàu New Ocean 09, chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D. Đặc điểm: hô hiệu/ số IMO : không; trọng tải toàn phần 7.200 tấn, số đăng ký VN –11.ĐD – VT (CL), tổ chức đăng kiểm: VR + CC. Hải Hưng; Theo Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 03/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP ngày 06/3/2008; Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-11.ĐĐ-VT (CL) ngày 29/9/2008; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 03/ĐKTC-ĐĐ/2008.HP (CL) ngày 29/9/2008; (tàu chưa hoàn thành theo biên bản kiểm tra tài sản bảo đảm tiền vay ngày 24/5/2018 của Ngân hàng P).

Theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư : số 02/2008/HĐTCTS-TB ngày 04/3/2008; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư số 05/2008/PL-HĐTCTS-PC ngày 29/9/2008;Văn bản thỏa thuận số 08/2014/BBTTSĐHĐTC-NHPT.NTH ngày 30/12/2014 về “ sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản hình thành sau đầu tư số 02/2008/HĐTCTS-TB ngày 04/3/2008”, được công chứng tại Văn phòng Công chứng An

Khang số 2765/TCNH-VPCCAK ngày 30/12/2014 đối với Tàu New Ocean 08 và Tàu New Ocean 09.

2.5. Tàu T 18, chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải S; Đặc điểm: hô hiệu/ số IMO : không; trọng tải toàn phần 3.012 tấn, số đăng ký VN- 39. ĐĐ –VT (20/5/2008), tổ chức đăng kiểm: VR + CC. 2; Theo Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tàu biển số 14/ĐKTC.ĐĐ/2009.HP ngày 07/4/2009; Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-39.ĐĐ-VT (20/5/2008) cấp ngày 07/4/2009; (tàu chưa hoàn thành theo biên bản kiểm tra tài sản bảo đảm tiền vay ngày 24/5/2018 của Ngân hàng P)

Theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 02/2008/HĐTCTS-NHPT PC ngày 27/5/2008;Hợp đồng sửa đổi, bổ sung thế chấp tài sản của bên thứ ba số 01/2009/HĐTCTS-NHPT PC ngày 03/4/2009; Hợp đồng thế chấp tài sản sửa đổi, bổ sung số 03/2012/HĐTCSĐBS-NHPT.NTH ngày 09/4/2012.

3. Trường hợp Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ về các khoản nợ gốc, nợ lãi và các chi phí phát sinh số tiền 1.014.668.351.224 đồng *(Một ngàn không trăm mười bốn tỷ sáu trăm sáu mươi tám triệu ba trăm năm mươi mốt ngàn hai trăm hai mươi bốn đồng)* thì Ngân hàng P được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp nêu trên để đảm bảo thu hồi nợ, đối với:

- Tàu New Ocean 45, theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-13.ĐĐ-VT (CL) ngày 29/9/2008; chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D.
- Tàu New Ocean 27, theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển Việt Nam số VN-3032-VT ngày 10/10/2011; chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D.
- Tàu New Ocean 08, theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển Việt Nam số: HP –BUL – 002233 – 3, ngày 12/12/2016; chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D.
- Tàu New Ocean 09, theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-11.ĐĐ-VT (CL) ngày 29/9/2008; chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D.
- Tàu Trung Thảo 18, theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng số VN-39.ĐĐ-VT (20/5/2008) cấp ngày 07/4/2009; chủ tàu: Công ty TNHH Vận tải S.

4. Trong trường hợp việc phát mãi tài sản không đủ để trả nợ thì Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng P.

5. Về án phí: Công ty TNHH Vận tải Thương mại Tân Đại D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 561.334.000^{đ} *(Năm trăm sáu mươi mốt triệu ba trăm ba mươi bốn ngàn đồng).*

Ngân hàng P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 578.554.000^{đ} *(Năm trăm bảy mươi tám triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn đồng)* gồm hai khoản: 251.444.000^{đ} *(Hai trăm năm mươi mốt triệu bốn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0014321 ngày 19/10/2017 và số tiền 327.110.000^{đ} *(Ba trăm hai mươi bảy triệu một trăm mười ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0016897 ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực

hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND tp.PR - TC;
- CCTHADS tp.PR - TC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Anh Trang